

KINH PHÓNG QUANG BÁT-NHÃ

QUYỂN 6

Phẩm 28: VÔ TRỤ

Bấy giờ, trong tam thiên đại thiên thế giới, có bốn vị Thiên vương cùng vô số trăm ngàn muôn ức chư vị Thiên tử đồng đến pháp hội.

Các vị Thích Đề-hoàn Nhân cùng vô số trăm ngàn muôn ức Thiên tử cùng đến pháp hội.

Từ cõi trời Tu-diệm Thiên tử lên đến Thủ đà hội thiên, công đức và quang minh của chư Thiên rực rỡ. Tuy vậy vẫn không bằng ánh sáng của Đức Phật chiếu xuống sáng gấp trăm ngàn vạn ức lần, che lấp cả ánh sáng của chư Thiên và các vật báu bằng vàng. Ở gần Đức Phật, ánh sáng của chư Thiên nhỏ như tim đèn. Vì vậy ánh sáng của chư Thiên không hiện ra nữa.

Thích Đề-hoàn Nhân bạch Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Hôm nay, bốn vị Thiên vương, các vị Thủ đà hội thiên ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, đều muốn nghe Tôn giả Tu-bồ-đề nói Bát-nhã ba-la-mật để giảng dạy cho các hàng Bồ-tát. Đại Bồ-tát nên an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật như thế nào? Những gì là Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát? Đại Bồ-tát nên thực hành Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Tôi sẽ nương oai thần của Đức Phật nói Bát-nhã ba-la-mật cho các hàng Bồ-tát, thuyết giảng pháp thích ứng cho các vị Bồ-tát được an trụ.

Nay các Thiên tử nào chưa phát tâm Bồ-đề sẽ phát tâm, người nào đã an trụ vào đạo mà lệ thuộc thì năng lực không thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì chướng ngại bởi cảnh giới sinh tử. Nếu những người này phát tâm Bồ-đề thì tôi cũng tùy hỷ với họ, làm cho đạt đến chỗ cao tốt. Tôi không ngăn trở công đức của họ ở giữa đường.

Này Câu-dực! Những gì là Bát-nhã ba-la-mật?

Đại Bồ-tát nên thọ trì ứng với tâm trí Nhất thiết, để suy nghĩ sắc là vô thường, khổ, không, vô ngã; già bệnh, lo buồn, khổ não, tập hợp, biến chuyển, tan hoại, lo sợ, đấu tranh, không thể nương cậy. Bồ-tát nên suy nghĩ như vậy nên không chấp giữ.

Không chấp thủ về thọ, tưởng, hành, thức, sáu tình (sáu căn), sáu cảnh tất cả đều là khổ, được tịch tĩnh cũng không chấp thủ, nên nghĩ đến tịch tĩnh của năm ấm; nghĩ đến tịch tĩnh của sáu căn, sáu cảnh; Bồ-tát dùng tâm trí Nhất thiết để biết từ si mà có tập khởi của ái, mười hai nhân duyên cũng không có thủ. Đại Bồ-tát nên nghĩ: “Vì si ái diệt nên mười hai nhân duyên cũng diệt, các khổ cũng không chấp giữ.”

Lại nữa, này Câu-dực! Đại Bồ-tát dùng tâm trí Nhất thiết nên nghĩ ba mươi bảy phẩm Trợ đạo cho đến mười tám pháp Bất cộng cũng không chấp giữ.

Lại nữa, này Câu-dực! Đại Bồ-tát dùng tâm trí Nhất thiết để thực hành Bố thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật và Thiền định ba-la-mật cũng không chấp giữ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Câu-dực! Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật nên quán như vậy: Chỉ có các pháp và các pháp tương tục làm nhân duyên cho nhau, tương đắc với nhau làm cho đầy đủ. Đối với các pháp, Bồ-tát không nghĩ ngã và ngã sở. Nếu nghĩ khác đi thì không thích ứng với đạo niệm.

Này Câu-dực! Với những ý niệm khác nhau đối với đạo thì không thể thấy cũng không thể đắc. đạo không có ý niệm thì ý không thể đắc cũng không thể thấy.

Này Câu-dực! Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật nên quán như vậy: Đối với tất cả pháp đều không chấp giữ.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thế nào là Niệm ý khác với đạo ý? Đạo ý khác nhau với Niệm ý như thế nào? Niệm ý và đạo ý cả hai đều không thể đắc, không thể thấy như thế nào?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Niệm ý không thành ý, đạo ý cũng phi ý, cũng không thành ý, không giữ lấy phi ý, ý niệm về phi ý thì ý ấy là phi ý, phi ý cũng là ý. Đây là Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát.

Lúc ấy, Đức Phật khen ngợi Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Lành thay, lành thay! Đúng như lời ông thuyết giảng về ý của Bát-nhã ba-la-mật để dạy bảo và giúp đỡ các hàng Bồ-tát.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con sẽ báo ân chứ không thể không báo ân. Con sẽ báo ân như Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử trong quá khứ, cố gắng giúp đỡ và làm an ổn tâm của các Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Thuở xưa, chư Phật và Đại Bồ-tát cũng học sáu pháp Ba-la-mật mà chứng Vô thượng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Chúng con sẽ cố gắng giúp đỡ làm an ổn cho các hàng Bồ-tát, học sáu pháp Ba-la-mật và sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề.

Rồi Tôn giả Tu-bồ-đề nói với Câu-dực:

–Này Câu-dực! Ông hãy lắng nghe, tôi sẽ nói về Đại Bồ-tát an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật. Trụ cũng như không trụ. Năm ấm và không của năm ấm, Bồ-tát và không của Bồ-tát; năm ấm không và Bồ-tát không là một không, chẳng phải hai.

Này Câu-dực! Bồ-tát nên an trụ vào Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

Này Câu-dực! Sáu tình và không của sáu tình, Bồ-tát và không của Bồ-tát; sáu tình không, Bồ-tát không đều không khác. Sáu tánh và không của sáu tánh, Bồ-tát và không của Bồ-tát; sáu tánh không, Bồ-tát không đều không khác. Đại Bồ-tát nên suy nghĩ như vậy và trong Bát-nhã ba-la-mật cũng nên an trụ như vậy.

Lại nữa, này Câu-dực! Mười hai nhân duyên và không của mười hai nhân duyên; mười hai nhân duyên diệt và không của mười hai nhân duyên diệt; Bồ-tát và không của Bồ-tát, mười hai nhân duyên và không của mười hai nhân duyên, là một, chẳng phải hai.

Này Câu-dực! Đại Bồ-tát phải an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

Sáu pháp Ba-la-mật và không của sáu pháp Ba-la-mật, nội ngoại không và hữu pháp, vô pháp không, ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng, các môn Tam-muội, các môn Đà-la-ni, Thanh văn thừa, Bích-chi-phật thừa cũng như vậy. Bồ-tát, Như Lai, trí Nhất thiết cũng như vậy. Không của Bồ-tát, không của trí Nhất thiết là một không, không phải hai. Bồ-tát phải an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

Thích Đề-hoàn Nhân thưa Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Ý Tôn giả thế nào? Thế nào là Đại Bồ-tát không dừng lại trong Bát-nhã ba-la-mật?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Câu-dực! Bồ-tát không dừng lại vào sự đắc về năm ấm, cũng không dừng lại vào sự đắc của sáu tình, không dừng lại vào sự đắc về sáu tánh, không dừng lại về sự đắc về ba mươi bảy phẩm Trợ đạo cho đến trí Nhất thiết. Không dừng lại vào sự đắc từ quả Tu-đà-hoàn, A-la-hán, Bích-chi-phật đến Phật. Không dừng lại vào không chấp giữ sự đắc từ năm ấm cho đến trí Nhất thiết. Không dừng lại vào sự đắc từ quả Tu-đà-hoàn đến Phật. Không dừng lại vào sự chướng đắc về năm ấm vô thường, thường, khổ, lạc, tịnh hay bất tịnh, ngã, vô ngã, không, bất không; diệt, bất diệt; tịch, bất tịch...

Không dừng lại ở quả Tu-đà-hoàn không trọn vẹn đến quả Phật không trọn vẹn, không dừng lại ở phước đức của Tu-đà-hoàn lên đến phước đức của Phật.

Lại nữa, này Câu-dực! Đại Bồ-tát không nên dừng lại vào sự chướng đắc từ bậc Địa thứ nhất đến bậc Địa thứ mười.

Từ Địa thứ nhất không nên dừng lại vào sự đắc và nói: “Ta đang đầy đủ Bồ thí ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật và Trí tuệ ba-la-mật.” Ta phải thành tựu đầy đủ ba mươi bảy phẩm Trợ đạo. Không nên dừng lại trong đó mà cho là có sự đắc, không nên dừng lại ở Bồ-tát đạo.

Không nên dừng lại vào Bồ-tát đạo cho đến quả vị không thoái chuyển. Không nên an trụ vào sự đắc khi Bồ-tát có đầy đủ năm pháp thần thông.

Bồ-tát có đầy đủ năm pháp Thần thông mà nói: “Tôi sẽ đến vô lượng, vô số a-tăng-kỳ kiếp cõi Phật để chiêm ngưỡng chư Như Lai, để nghe thuyết pháp, nghe xong, truyền lời dạy ấy đến tất cả chúng sinh.” Bồ-tát không nên dừng lại vào sự đắc ấy.

Bồ-tát không nên dừng lại vào sự đắc này mà nói: “Ta sẽ biến hóa làm như thế giới của chư Phật, Như Lai.” Bồ-tát không nên dừng lại vào sự đắc của Bát-nhã ba-la-mật, sẽ giảng dạy và giáo hóa tất cả chúng sinh để họ đạt đến đạo quả. Không nên dừng lại vào ý tưởng khi ta sẽ cúng dường vô lượng, vô số trăm ngàn tám vãi và sẽ làm cho vô lượng, vô số chúng sinh thành tựu Vô thượng Bồ-đề. Không dừng lại vào ý tưởng như thế này: “Tôi sẽ được đầy đủ năm loại mắt: Nhục nhãn, Thiên nhãn, Pháp nhãn, Tuệ nhãn và Phật nhãn, sẽ sinh tất cả Tam-muội.”

Không nên nguyện rằng: “Khi ta chứng được các môn Tam-muội, thì sẽ tự tại trong ấy.” Bồ-tát không nên dừng lại như vậy. Không nên dừng lại vào sự đắc, khi ta có đầy đủ tất cả Đà-la-ni, bốn trí vô ngại, bốn Vô sở úy, mười Lực, mười tám pháp Bát cộng, sẽ đầy đủ bốn Đẳng, tâm đại Từ, đại Bi, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.

Ở trong tám quả vị (bốn hướng, tứ quả) được thành tựu tín yếu và pháp yếu, không nên dừng lại vào đó. Ta không nên dừng lại ở quả Tu-đà-hoàn còn bảy lần qua lại sinh tử; Tư-đà-hàm còn một lần sinh tử. Không nên dừng lại ở các quả ấy, khi qua đời, dứt sạch các phiền não, không nên dừng lại trong đó. Đạo Tu-đà-hàm nhập Niết-bàn không nên dừng lại trong đó; Tư-đà-hàm chưa được đoạn trừ các gốc khổ không trụ lại trong đó, đắc được đạo ý A-na-hàm cũng không trụ lại; ở nơi quả A-na-hàm nửa đường nhập Niết-bàn không nên trụ lại trong đó; đắc quả A-la-hán chứng được A-la-hán ở trung gian nhập Vô dư Niết-bàn không trụ lại ở trong đó; ở bậc Bích-chi-phật không trụ lại ở trong đó, người này vượt hơn A-la-hán, Bích-chi-phật cho đến Bồ-tát địa cũng không nên trụ

lại.

Không nên trụ vào sự đắc, khi Đại Bồ-tát làm Phật sự độ vô lượng chúng sinh, vì tất cả những việc làm ấy mà đắc Vô thượng Bồ-đề, đến khi các phiền não dứt sạch sẽ chứng được Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác, sẽ chuyển pháp luân làm Phật sự độ vô lượng chúng sinh thì cũng không trụ vào đó.

Được bốn Thần túc ở trong Tam-muội này sẽ được tuổi thọ nhiều kiếp như số cát sông Hằng, làm cho tuổi của ta nhiều vô số kiếp, sẽ được ba mươi hai tướng tốt của Đại sĩ. Mỗi tướng có một trăm phước công đức cũng không trụ vào đó; làm cho thế giới của ta lớn như hằng hà sa cõi Phật trong mười phương, tam thiên đại thiên thế giới của ta toàn là kim cương, cây Bồ-đề của ta sẽ phát ra mùi thơm làm cho tất cả chúng sinh nghe mùi thơm này không còn tham, sân, si; cũng không phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật. Chúng sinh nghe mùi thơm này tâm bệnh và thân bệnh đều tiêu trừ, sẽ khiến trong thế giới của ta nghe danh tự năm ấm: Sắc, thọ, tưởng, hành, thức; không nghe danh tự sáu pháp Ba-la-mật; khiến thế giới của ta không nghe ba mươi bảy phẩm Trợ đạo và mười tám pháp Bất cộng, cũng không nghe danh từ Tu-đà-hoàn cho đến Phật. Tất cả như vậy, Đại Bồ-tát không nên an trụ vào đó.

Vì sao vậy? Vì Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác lúc đắc Vô thượng Bồ-đề, không có sự đắc đối với các pháp.

Này Câu-dực! Thế nên ở trong Bát-nhã ba-la-mật, Bồ-tát nên trụ vào không có sự đắc.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất nghĩ: “Đại Bồ-tát phải trụ lại trong Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?”

Tu-bồ-đề biết tâm niệm của Xá-lợi-phất liền hỏi:

–Xá-lợi-phất! Theo ý Tôn giả thì chư Phật trụ chỗ nào?

Xá-lợi-phất đáp:

–Chư Phật không ở chỗ trụ và ý không dừng ở chỗ nào cả; không an trụ trong năm ấm, không an trụ trong thành tựu, cũng không an trụ trong không thành tựu, không an trụ trong tánh hữu vi và vô vi, cũng không an trụ trong mười tám pháp Bất cộng và không an trụ trong trí Nhất thiết.

Tu-bồ-đề nói:

–Trong Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát phải an trụ như chư Phật Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác trụ như không trụ. Đại Bồ-tát phải trụ như vậy, trụ vào chỗ không trụ.

Bấy giờ trong pháp hội có Thiên tử nghĩ: “Những lời nói của Dạ-xoa thì có thể biết được, những lời nói của Tu-bồ-đề giảng về Bát-nhã ba-la-mật thì chúng tôi không biết.”

Tôn giả Tu-bồ-đề biết tâm niệm của các Thiên tử nên hỏi:

–Các ông không hiểu, không biết chăng?

Các Thiên tử thưa:

–Đúng vậy, thưa Tôn giả! Chúng tôi thật chẳng hiểu chẳng biết gì.

Tu-bồ-đề nói với các Thiên tử:

–Những điều tôi nói ra, không thấy một chữ cũng không có người nghe. Vì sao vậy? Vì trong Bát-nhã ba-la-mật chẳng phải văn tự cũng không có người nghe.

Này các Thiên tử! Đạo pháp của Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Giác cũng không có văn tự.

Này các Thiên tử! Ví như Như Lai biến hóa làm Phật và làm bốn chúng đệ tử, biến

hóa xong rồi vì họ mà thuyết pháp. Ý các ông nghĩ thế nào? Trong đó có người dạy, có người nói và có người nghe không?

Các Thiên tử thưa:

–Thưa không!

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

–Tất cả các pháp ví như biến hóa, trong đó không có người nói, không có người nghe, cũng không có người biết. Ví như người nằm mộng, thấy Đức Phật thuyết pháp, các ông nghĩ sao, có người nói và có người nghe không?

Các Thiên tử thưa:

–Không có người nói, không có người nghe.

Tu-bồ-đề nói:

–Tất cả các pháp đều như huyễn, không có người nói, không có người nghe, không thật có.

Ví như có hai người, mỗi người ở hai đầu hẻm vực sâu, cả hai đều lên tiếng ca ngợi Phật, Pháp, Tăng; tiếng vọng của hai người ấy có biết nhau không?

Các Thiên tử nói:

–Thưa Tôn giả! Không biết.

Tu-bồ-đề nói:

–Ví như có nhà ảo thuật giỏi ở giữa ngã tư đường, hóa làm Như Lai và bốn chúng đệ tử rồi thuyết pháp. Ý các ông nghĩ sao, trong đó có người nói, người dạy và người nghe không?

Các Thiên tử thưa:

–Bạch Tôn giả! Không.

Các Thiên tử lại nghĩ: “Tôn giả Tu-bồ-đề trình bày Bát-nhã ba-la-mật, pháp ấy rất sâu, chỗ dạy càng sâu và rất nhiệm mầu.”

Tu-bồ-đề biết tâm niệm của các Thiên tử nên nói:

–Sắc không sâu cũng không vi diệu, không phải vì năm ấm mà vi diệu; sáu tình, nội ngoại không, hữu vi pháp không, vô vi pháp không cho đến sáu pháp Ba-la-mật, mười tám pháp Bất cộng đều như vậy. Các môn Tam-muội và Đà-la-ni đến trí Nhất thiết; tất cả đều không sâu cũng không nhiệm mầu, không phải vì trí Nhất thiết mà thâm diệu.

Các Thiên tử nghĩ: Trong khi thuyết pháp chẳng nói đến năm ấm, sáu tình, sáu pháp Ba-la-mật, nội ngoại không, hữu pháp không, vô pháp không; không nói ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, mười tám pháp Bất cộng, không nói quả Tu-đà-hoàn cho đến quả A-la-hán; không nói Bích-chi-phật đạo, chẳng nói đến văn tự. Việc ấy như thế nào?

Tu-bồ-đề nói:

–Này các Thiên tử, đúng như vậy! Đạo của Như Lai đều không sự đắc và không có thể thuyết. Cho nên các pháp không có người nói, không có người nghe, không có người nhận và cũng không có người đắc.

Tu-bồ-đề nói:

–Này các Thiên tử! Người muốn an trụ Tu-đà-hoàn quả, muốn chứng Tu-đà-hoàn quả; hoặc người muốn an trụ, muốn chứng A-la-hán quả, Bích-chi-phật đạo và Phật đạo thì người ấy nên an trụ như vậy hoàn toàn chẳng lìa Trí nhãn.

Bồ-tát từ bắt đầu phát tâm đến nay, không có gì để nói cũng không có gì để nghe, nên an trụ như vậy.